

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU



**SỬA ĐỔI, BỔ DUNG TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
(Sửa đổi các nội dung liên quan đến chỉ tiêu
kế hoạch năm 2024)**

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Số: 01/BC-HĐQT

BÁO CÁO

Hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2024.

Kính thưa : Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị, tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) Công ty trong năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT :

1. Nhân sự :

- Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay có 09 thành viên, gồm :

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Lương Điền	Phó chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
5	Ông Võ Văn Bình	Thành viên
6	Bà Trần Khánh Linh	Thành viên
7	Bà Lê Minh Đức	Thành viên
8	Ông Phạm Tấn Luận	Thành viên
9	Bà Võ Thị Nhã	Thành viên

Ban Kiểm soát gồm có 03 thành viên :

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Quốc Huy	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Thành viên
3	Bà Nguyễn Ý Minh	Thành viên

- Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty (Ban điều hành) :

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Lương Điền	Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Tiến Lạng	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Phó Tổng giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Nhung	Kế toán trưởng

2. Hoạt động của HĐQT năm 2023:

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp để thông qua các nội dung Đại hội và công tác tổ chức ĐHCĐ thường niên, phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và 2024, đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và 2023, v.v... Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo qui định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các biên bản, nghị quyết của HĐQT thông qua các mặt hoạt động của Công ty đều đạt được sự thống nhất cao của các thành viên.
- Trong năm, các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định, văn bản pháp luật khác có liên quan. Các thành viên HĐQT đã tích cực, chủ động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.
- HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò chủ đạo, đã đưa ra những định hướng, chiến lược quan trọng giúp Công ty phát triển bền vững

3. Công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc :

- HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, từ đó đưa ra các chỉ đạo kịp thời, đúng hướng.
- Nhìn chung, trong năm 2023 Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành; đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thường xuyên của HĐQT cộng với sự chủ động và nỗ lực không ngừng trong điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc cùng với ý thức trách nhiệm, sự tự giác của CB.CNV Công ty đã tạo nên một môi trường làm việc lành mạnh, hiệu quả, giúp Công ty tăng trưởng tốt, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

4. Tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của HĐQT :

- Tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của HĐQT thể hiện đầy đủ trong Báo cáo Tài chính tổng hợp năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C (Mục VII.2.2a - Phần Thuyết minh BCTC) đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.bwaco.com.vn.

5. Các giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và các bên liên quan:

- Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan : Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là Chủ tịch công ty, thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:

TT	Tên tổ chức	Nội dung, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH 1TV Thương Mại Dịch vụ kỹ thuật D&B	Mua vật tư ngành nước : 6.670.841.000 đồng
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ	Cung cấp dịch vụ xây lắp 6.843.746.993 đồng, Chia cổ tức : 10.489.467.400, Cổ tức được chia : 20.030.553.600 đồng
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức	Cho vay : 11.000.000.000, Lãi tiền cho vay : 4.192.183.621, Cung cấp dịch vụ vận hành nhà máy : 1.980.000.000 đồng, Cổ tức được chia : 5.880.600.000 đồng

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành :

TT	Tên tổ chức	Nội dung, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP nước, môi trường và hạ tầng Kỹ thuật Sài Gòn	Mua dịch vụ Tư vấn và giám sát công trình 3.062.560.212 đồng

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 :

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

1.1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch :

- Năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tổng cầu suy yếu, thị trường tài chính tiền tệ tiềm ẩn nhiều rủi ro, giá cả hàng hóa như năng lượng và lương thực có nhiều biến động. Điều này đặt ra rủi ro đối

với tăng trưởng và lạm phát, ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành sản xuất, dịch vụ, du lịch ... và do đó việc sản xuất kinh doanh của Công ty gặp không ít khó khăn. Nhận thức được những khó khăn này, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã hết sức linh hoạt và chủ động trong công tác điều hành, tăng cường các biện pháp quản lý nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau :

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH/KH (%)	2023/2022 (%)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	62,76	62,71	62,43	99,55	99,47
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	717,80	697,07	731,82	104,99	101,95
	- Kinh doanh nước	“	674,14	674,23	669,28	99,27	99,28
	- Xây lắp, dịch vụ	“	6,39	2,95	13,22	448,14	206,89
	- Tài chính, khác	“	37,27	19,89	49,32	247,96	132,33
3	Lợi nhuận trước thuế	”	214,70	215,50	258,02	119,73	120,18
4	Lợi nhuận sau thuế	”	191,66	193,25	232,48	120,30	121,30
5	Cổ tức bằng TM	%	15	≥ 14	18		

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh : Trong năm qua, tổng doanh thu chỉ tăng gần 2% so với cùng kỳ, trong khi đó chí phí sản xuất kinh doanh giảm nên lợi nhuận sau thuế tăng 21,3%.

1.2. Công tác đầu tư ra bên ngoài :

Đầu tư góp vốn vào 04 Công ty, hoạt động hiệu quả, cụ thể như sau:

Tên công ty	Vốn Điều lệ (Tỷ đồng)	Vốn góp của BWACO theo mệnh giá (Tỷ đồng)	Cổ tức (Tỷ đồng)
Công ty CP Cấp nước Phú Mỹ	500	83,46	20,03
Công ty CP Cấp nước Châu Đức	575	29,40	5,88
Công ty CP DV MT & CTĐT Vũng Tàu	54	5,16	0,36
Công ty CP Thể thao Vũng Tàu	08	2,8	0

- Công tác huấn luyện, đào tạo luôn được Ban lãnh đạo coi trọng, xem như một trong những ưu tiên hàng đầu nhằm nâng cao kỹ năng và trình độ, giúp người lao động tiếp thu những kiến thức mới, từ đó nâng cao năng suất lao động.

2. Các công tác khác :

2.1. Vốn điều lệ :

- Vốn Điều lệ Công ty : 900 tỷ đồng.

2.2. Tình hình nhân sự :

- Bổ nhiệm 04 cán bộ quản lý cấp trưởng/phó phòng/đơn vị; 01 cán bộ quản lý tập sự sang chính thức.
- Luân chuyển 07 cán bộ quản lý và 13 nhân viên giữa các đơn vị.

III. NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 :

1. Định hướng :

- Đảm bảo hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát nước.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng ngang tầm với các công ty cấp nước hàng đầu trong khu vực Châu Á.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2024 :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1. Nước sản xuất	Triệu m ³	62,43	64,00
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	731,82	784,00
- Kinh doanh nước	"	669,28	730,00
- Xây lắp, dịch vụ	"	13,22	4,00
- Tài chính, khác	"	49,32	50,00
3. Lợi nhuận trước thuế	"	258,02	275,00
4. Lợi nhuận sau thuế	"	232,48	245,00
5. Cổ tức bằng TM	%	18	≥ 17

3. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 :

3.1. Đầu tư cho sản xuất :

Tiếp tục thực hiện lộ trình trong chiến lược phát triển hệ thống cấp nước, tập trung đầu tư lắp đặt các tuyến ống lớn. Cụ thể như sau:

386C
TY
AN
OC
GTAL
HA-VI

1.3. Đầu tư xây dựng cơ bản và công nghệ thông tin:

- Hoàn thành một số dự án:
- + Lắp đặt đoạn ống thép D1000 qua sông Cỏ May, chính thức đưa tuyến ống truyền tải nước sạch D1200-1000 với tổng chiều dài 15,2km từ nhà máy Hồ Đá Đen đến vòng xoay đường 3/2, thành phố Vũng Tàu vào sử dụng;
- + Tuyến ống gang D400 đường Trần Phú - Nguyễn An Ninh, Vũng Tàu;
- + Tuyến ống HDPE D225, D160 cấp nước cho Cụm công nghiệp Ngãi Giao, huyện Châu Đức;
- Phối hợp với 3 Công ty cấp nước là Đà Nẵng, Quảng Ninh, Hải Phòng nghiên cứu và xây dựng phần mềm AI trong công tác dịch vụ khách hàng và phân tích dữ liệu;

1.4. Đổi mới công tác dịch vụ khách hàng:

- Đẩy mạnh các kênh liên kết để khách hàng thuận lợi khi thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt, theo đúng chủ trương của Chính Phủ và của UBND Tỉnh.
- Thực hiện các ứng dụng Chăm sóc khách hàng thông qua mã vạch QR code tại đồng hồ và trên zalo OA.
- Thường xuyên kiểm soát đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng, có chế tài thưởng phạt nhằm khuyến khích nhân viên phục vụ khách hàng tốt hơn.
- Thực hiện chăm sóc, thăm hỏi định kỳ khách hàng sử dụng khối lượng lớn, hỗ trợ kịp thời khi khách hàng yêu cầu.

1.5. Từ thiện xã hội - Hoạt động cộng đồng:

- Năm 2023, Công ty thực hiện việc từ thiện xã hội với tổng số tiền hơn 1.466 triệu đồng để hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn. Trong đó, chi từ quỹ phúc lợi hơn 530 triệu đồng và CB.CNV Công ty đóng góp tự nguyện gần 1 tỷ đồng.
- Tổ chức cho 3.600 học sinh của 24 trường học đến tham quan và học tập ngoại khóa tại nhà máy nước Hồ Đá Đen.

1.6. Chế độ chính sách đối với người lao động:

- Tiền lương và thu nhập của người lao động luôn ổn định.
- Đảm bảo 100% CB.CNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (BHXH, BHYT, nghỉ ốm, nghỉ phép...) và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác (khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu tại các cơ sở y tế có uy tín...)
- CB.CNV được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động.



- Triển khai Dự án cải tạo tuyến ống gang D800 thành ống HDPE D900 và ống thép D800, Quốc lộ 51 (đoạn từ Nhà máy nước Ngầm - Bà Rịa đến cầu Cỏ May);

- Hoàn thành Dự án cải tạo tuyến ống D760, D800 thành ống HDPE D900 tại nút giao đường 994 và Quốc lộ 51, thành phố Vũng Tàu;

Tăng cường công tác truyền thông, xây dựng App chăm sóc khách hàng để duy trì tương tác, kịp thời nắm bắt và đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ;

Phát triển các ứng dụng phân tích dữ liệu, dự báo xu hướng biến động để kịp thời ứng phó, đảm bảo dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định.

3.2. Công tác dịch vụ khách hàng :

- Đẩy mạnh các kênh liên kết để khách hàng thuận lợi khi thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt, theo đúng chủ trương của Chính Phủ và của UBND Tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các ứng dụng Chăm sóc khách hàng thông qua mã vạch QR code tại đồng hồ và trên zalo OA.

- Thường xuyên kiểm soát đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng, có chế tài để thưởng phạt nhằm khuyến khích nhân viên phục vụ khách hàng tốt hơn.

- Thực hiện chăm sóc, thăm hỏi định kỳ khách hàng sử dụng khối lượng lớn, hỗ trợ kịp thời khi khách hàng yêu cầu.

3.3. Công tác Từ thiện xã hội - Hoạt động cộng đồng :

- Đổi mới phương thức thực hiện công tác từ thiện, xã hội, cộng đồng và truyền thông.

- Tổ chức các chương trình phụ trợ khác hướng đến những vấn đề cộng đồng có liên quan đến ngành nước.

- Tiếp tục duy trì và phát triển các chương trình từ thiện xã hội thiết thực.

3.4. Công tác đào tạo, phát triển nhân lực :

- Xây dựng, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong lĩnh vực quản lý, quản trị doanh nghiệp và nhân lực có chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với từng đối tượng, chú trọng đào tạo công tác thực hành, các kỹ năng mềm.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển CB.CNV để CB.CNV trải qua nhiều chức danh, giúp cho đội ngũ cán bộ nhanh chóng trưởng thành và có kiến thức, năng lực toàn diện hơn.

3.5 Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn ;

- Tập trung cho công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ các chỉ số tài chính, cân đối dòng tiền hoạt động, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả mọi nguồn lực.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch chính xác.
- Tái cấu trúc nguồn vốn hoạt động để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Công ty trong năm 2023; phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐINH CHÍ ĐỨC

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 3 năm 2024

Số: 01 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023, kế hoạch tài chính
và phân phối lợi nhuận năm 2024 tại Hội đồng cổ đông thường niên 2024

Kính thưa : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước BR-VT;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu kính trình trước Đại hội nội dung Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023, Kế hoạch tài chính năm 2024 như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2023:

(ĐVT: Triệu đồng)

1. Bảng cân đối kế toán :

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	237.649	223.087
I - Tiền và các khoản tương đương tiền	110	30.268	69.125
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	86.235	11.835
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130	53.487	89.803
IV-Hàng tồn kho	140	55.946	47.223
V-Tài sản ngắn hạn khác	150	11.713	5.101
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	876.393	902.025
I- Các khoản phải thu dài hạn	210	0	0
II - Tài sản cố định	220	760.158	623.781
III - Bất động sản đầu tư	230	0	0
IV - Tài sản dở dang dài hạn	240	38.256	220.055
V - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	55.470	55.470
VI-Tài sản dài hạn khác	260	22.510	2.719
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.114.042	1.125.112

NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300	69.360	75.812
I - Nợ ngắn hạn	310	65.114	71.251
II - Nợ dài hạn	330	4.246	4.561
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.044.682	1.049.300
I - Vốn chủ sở hữu	410	1.044.682	1.049.300
II - Nguồn kinh phí, quỹ khác	420	0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.114.042	1.125.112

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh		731.823	717.801
2	Chi phí hoạt động kinh doanh		473.800	503.104
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50	258.023	214.697
4	Thuế TNDN	51	25.541	23.036
5	Lợi nhuận sau thuế	60	232.482	191.661

(Trên đây là lược trích một số chỉ tiêu trong Báo cáo Tài chính tổng hợp năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Quý cổ đông vui lòng vào trang web bwaco.com.vn để xem toàn văn báo cáo tài chính).

3. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	232.482
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển	15%	34.872
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	13,5%	31.386
3	Chia cổ tức tiền mặt = 18%/VĐL		162.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối		4.224

II. Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2024: (ĐVT: Triệu đồng)

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	784.000
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	509.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	275.000
4	Thuế TNDN	30.000
5	Lợi nhuận sau thuế	245.000

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	245.000
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển $\geq 15\%$ Lợi nhuận sau thuế	15%	36.750
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi = 15% LN sau thuế	15%	36.750
3	Chia cổ tức tiền mặt $\geq 17\%/VĐL$ 1.000 tỷ, tỷ lệ cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định		170.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối		1.500

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐINH CHÍ ĐỨC

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Biên bản họp và kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 18/05/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

▪ Nước máy sản xuất	:	62,43	triệu m ³
▪ Tổng doanh thu	:	731,82	tỷ đồng
- Kinh doanh nước	:	669,28	tỷ đồng
- Xây lắp, dịch vụ	:	13,22	tỷ đồng
- Tài chính, khác	:	49,32	tỷ đồng

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

▪ Nước máy sản xuất	:	64,00	triệu m ³
▪ Tổng doanh thu	:	784,00	tỷ đồng
- Kinh doanh nước	:	730,00	tỷ đồng
- Xây lắp, dịch vụ	:	4,00	tỷ đồng
- Tài chính, khác	:	50,00	tỷ đồng

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024:

- Triển khai Dự án cải tạo tuyến ống gang D800 thành ống HDPE D900 và ống thép D800, Quốc lộ 51 (đoạn từ Nhà máy nước Ngâm - Bà Rịa đến cầu Cỏ May);

- Hoàn thành Dự án cải tạo tuyến ống D760, D800 thành ống HDPE D900 tại nút giao đường 994 và Quốc lộ 51, thành phố Vũng Tàu;

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2024 theo tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 25/03/2024, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

- **Báo cáo tài chính 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	731.823
2	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	473.800
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	258.023
4	Thuế TNDN	25.541
5	Lợi nhuận sau thuế	232.482

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	232.482
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển	15%	34.872
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	13,5%	31.386
3	Chia cổ tức tiền mặt = 18%/VĐL		162.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối		4.224

- **Kế hoạch tài chính năm 2024 :**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	784.000
2	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	509.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	275.000
4	Thuế TNDN	30.000
5	Lợi nhuận sau thuế	245.000

- **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024**

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	245.000
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển $\geq 15\%$ LN sau thuế	15%	36.750
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi = 15% LNST	15%	36.750
3	Chia cổ tức tiền mặt $\geq 17\%$ /VĐL 1.000 tỷ, tỷ lệ cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định		170.000

4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.500
---	--------------------------	-------

Điều 3: Thông qua Báo cáo năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

Điều 4: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2024 theo tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 25/03/2024:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM (AISC)
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Điều 5: Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 là 120.410.048.000 đồng, kế hoạch quỹ lương năm 2024 là 129.202.392.000 đồng; tổng mức thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 là 1.290.000.000 đồng, đề xuất mức thù lao năm 2024 là 1.296.000.000 đồng theo tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 25/03/2024.

Điều 6: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 900.000.000.000 đồng lên 1.000.080.000.000 đồng theo hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 05/04/2024. Cụ thể :

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 10.008.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 100.080.000.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu : 11,12%
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:11,12. Theo đó, tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận thêm 11,12 cổ phiếu mới.
- Nguồn vốn phát hành: Lấy từ quỹ đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2023 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn sẽ bị hủy bỏ.
- Giá trị phân chênh lệch giữa số tiền của Quỹ đầu tư phát triển dự kiến phân phối và tổng giá trị cổ phần thực tế phát hành cho các cổ đông hiện hữu sẽ được giữ lại tại Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi nội dung liên quan đến vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty phù hợp với thực tế phát hành và quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành.

Điều 7: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty thực hiện, kiểm tra và giám sát theo tinh thần và nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 18/05/2024. /.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Đăng trên website Cty;
- HĐQT, BTGD, BKS Cty;
- Lưu VP.